

Số: 967/2022/QĐST-HNGĐ

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1006/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vĩnh T, sinh năm: 1978

Bị đơn: Chị Bùi Thị Thanh T1, sinh năm: 1976

Cùng địa chỉ: Tổ 34, khu vực 5, phường L, thành phố Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vĩnh T và chị Bùi Thị Thanh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh T và chị T1 thống nhất có 02 người con chung tên Nguyễn Tiến T2, sinh ngày 29/06/2007 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 08/01/2010.

- **Về nuôi dưỡng con chung:** anh T và chị T1 thống nhất giao cháu Nguyễn Tiến T2 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hà M cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** anh T và chị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- **Tài sản chung:** anh T và chị T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** anh T và chị T1 thỏa thuận anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004331 ngày 05/8/2022 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Anh T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSNDTP Quy Nhơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định
- Chi cục THA TP.Quy Nhơn;
- UBND huyện H (số 18/2006)
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hòa